

BỘ CÔNG AN



ĐỀ THI THAM KHẢO

BÀI THI ĐÁNH GIÁ
TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CÔNG AN NHÂN DÂN (VB2CA)
(dành cho thí sinh tốt nghiệp trình độ đại học trở lên)

NĂM 2025

MÃ BÀI THI CA3

BỘ CÔNG AN
MÃ ĐỀ THI CA3
ĐỀ THI THAM
KHẢO
(Đề thi có 14 trang)

BÀI THI ĐÁNH GIÁ
TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CÔNG AN NHÂN DÂN VB2CA NĂM
2025
(dành cho thí sinh tốt nghiệp trình độ đại học trở lên)
Thời gian làm bài: 150 phút (không kể thời gian phát đề)

Họ và tên thí sinh:

Số báo danh:

❖ **PHẦN I: TỰ LUẬN (30 điểm)**

Nội dung câu hỏi:

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy:

“*Tư cách người công an cách mệnh là:*

Đối với tự mình, phải cần, kiệm, liêm, chính.

Đối với đồng sự, phải thân ái giúp đỡ.

Đối với Chính phủ, phải tuyệt đối trung thành.

Đối với nhân dân, phải kính trọng, lễ phép.

Đối với công việc, phải tận tụy.

Đối với địch, phải cương quyết, khôn khéo”.

(Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2011, H, t.5, tr. 498)

Phẩm chất đầu tiên mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nói đến trong tư cách người công an cách mệnh là: “Đối với tự mình, phải cần, kiệm, liêm, chính.”. Trong khoảng 500 chữ, hãy trình bày suy nghĩ của anh/chị về các phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính và liên hệ với việc học tập, rèn luyện của mình để trở thành người chiến sĩ Công an nhân dân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

❖ **PHẦN II: TRẮC NGHIỆM (70 điểm)**

Câu 1. Vấn đề cơ bản của triết học là gì?

- A. Mối quan hệ giữa ý thức và tinh thần.
- B. Thế giới được sinh ra từ đâu.
- C. Mối quan hệ giữa tư duy và tồn tại.
- D. Mối quan hệ giữa ý thức và tinh thần.

Câu 2. Bộ phận nào là hạt nhân lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin?

- A. Triết học Mác – Lênin.
- B. Chủ nghĩa xã hội khoa học.
- C. Kinh tế chính trị Mác – Lênin.
- D. Triết học cổ điển Đức.

Câu 3. Đồng nhất vật chất với các dạng cụ thể của vật chất như nước, lửa, không khí,... thuộc trường phái triết học nào dưới đây?

- A. Chủ nghĩa duy tâm chủ quan.
- B. Chủ nghĩa duy vật siêu hình.
- C. Chủ nghĩa duy vật thời cổ đại.
- D. Chủ nghĩa duy tâm khách quan.

Câu 4. Quan điểm nào cho rằng ý thức là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan?

- A. Chủ nghĩa duy lý.
- B. Chủ nghĩa duy tâm khách quan.
- C. Chủ nghĩa duy vật biện chứng.
- D. Chủ nghĩa duy vật cổ đại.

Câu 5. Theo quan điểm của triết học Mác - Lênin, nhận định nào sau đây về phát triển là đúng?

- A. Ý muốn của con người quy định sự phát triển của sự vật.
- B. Nguồn gốc của sự phát triển nằm ngay trong bản thân con người.
- C. Nguồn gốc của sự phát triển nằm ngay trong bản thân sự vật.
- D. Nguồn gốc của sự phát triển nằm ngay ngoài bản thân sự vật.

Câu 6. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, thuật ngữ “*mối liên hệ phổ biến*” dùng để chỉ điều gì?

- A. Tính không gắn bó, ràng buộc và tác động qua lại giữa các sự vật, hiện tượng trong thế giới.
- B. Tính không liên hệ, ràng buộc và tác động qua lại giữa các sự vật, hiện tượng trong thế giới.
- C. Tính gắn bó, ràng buộc và tác động qua lại giữa các sự vật, hiện tượng trong thế giới.
- D. Tính gắn bó, ràng buộc và không có tác động qua lại giữa các sự vật, hiện tượng trong thế giới.

Câu 7. Phạm trù *độ* trong quy luật Lượng - chất được hiểu là gì?

- A. Khoảng giới hạn trong đó sự biến đổi về chất chưa làm thay đổi về lượng của sự vật.
- B. Khoảng giới hạn trong đó sự thay đổi về lượng làm thay đổi căn bản về chất của sự vật, hiện tượng.
- C. Sự biến đổi hoàn toàn về chất và lượng của sự vật, hiện tượng.

D. Khoảng giới hạn trong đó sự thay đổi về lượng chưa làm thay đổi căn bản về chất của sự vật, hiện tượng.

Câu 8. Nhận định nào sau đây là đúng?

- A.** Đấu tranh giữa các mặt đối lập là tạm thời.
- B.** Đấu tranh giữa các mặt đối lập là tuyệt đối.
- C.** Đấu tranh giữa các mặt đối lập là tương đối.
- D.** Đấu tranh giữa các mặt đối lập vừa tạm thời vừa tương đối.

Câu 9. Theo quan điểm của triết học Mác – Lênin, khẳng định khuynh hướng phát triển theo *đường xoáy ốc* thuộc về nội dung chính của quy luật nào?

- A.** Quy luật lượng chất.
- B.** Quy luật phủ định của phủ định.
- C.** Quy luật mâu thuẫn.
- D.** Quy luật lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất.

Câu 10. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: Thực tiễn là toàn bộ những có mục đích mang tính lịch sử xã hội của con người nhằm cải tạo tự nhiên và xã hội.

- A.** hoạt động tinh thần.
- B.** hoạt động vật chất.
- C.** hoạt động sáng tạo.
- D.** hoạt động tư duy.

Câu 11. Theo quan niệm của chủ nghĩa duy vật lịch sử, tư liệu sản xuất bao gồm những yếu tố nào sau đây?

- A.** Con người và công cụ lao động.
- B.** Công cụ lao động và đối tượng lao động.
- C.** Công cụ lao động và tư liệu lao động.
- D.** Đối tượng lao động và tư liệu lao động.

Câu 12. Theo quan niệm của chủ nghĩa duy vật lịch sử thì yếu tố *động nhất* trong lực lượng sản xuất là gì?

- A.** Người lao động.
- B.** Đối tượng lao động.
- C.** Phương tiện lao động.
- D.** Công cụ lao động.

Câu 13. Theo quan niệm của chủ nghĩa duy vật lịch sử, quan hệ sản xuất là khái niệm dùng để chỉ

- A.** mối quan hệ giữa con người và giới tự nhiên trong quá trình sản xuất.
- B.** mối quan hệ giữa con người và con người trong quá trình sản xuất.
- C.** mối quan hệ giữa con người với con người trong quá trình học tập.
- D.** mối quan hệ kinh tế trong quá trình tái sản xuất của xã hội.

Câu 14. Theo nghĩa hẹp, cách mạng xã hội là đỉnh cao của đấu tranh giai cấp, là cuộc đấu tranh giành chính quyền nhằm mục đích gì?

- A.** Thỏa mãn nhu cầu thống trị của giai cấp đang lên.

- B. Thiết lập một chính quyền mới tiến bộ hơn.
- C. Thiết lập một kỷ nguyên tinh thần mới tiến bộ hơn
- D. Xóa bỏ sự khác biệt giữa các dân tộc, giai cấp.

Câu 15. Theo quan niệm của chủ nghĩa duy vật lịch sử, cơ sở hạ tầng có vai trò như thế nào đối với kiến trúc thượng tầng?

- A. Cơ sở hạ tầng không thể làm thay đổi kiến trúc thượng tầng qua các quan hệ kinh tế.
- B. Cơ sở hạ tầng có thể trực tiếp làm thay đổi kiến trúc thượng tầng qua các quan hệ kinh tế.
- C. Mỗi cơ sở hạ tầng đều quyết định sự ra đời và sự biến đổi, tính chất, vai trò của kiến trúc thượng tầng nhất định.
- D. Cơ sở hạ tầng thường đi sau kiến trúc thượng tầng và thông qua các quan hệ kinh tế.

Câu 16. : Điền vào chỗ trống từ còn thiếu: Giai cấp là những tập đoàn người to lớn, khác nhau về của họ trong một hệ thống sản xuất xã hội nhất định trong lịch sử, về của họ đối với những tư liệu sản xuất

- A. vị trí, vai trò.
- B. địa vị, quan hệ.
- C. vai trò, địa vị.
- D. sở hữu, sở hữu.

Câu 17. Hình thức cộng đồng người nào được hình thành trong lịch sử trên cơ sở một lãnh thổ, một ngôn ngữ, một nền kinh tế thống nhất, một nền văn hóa và tâm lý, tính cách bền vững với một nhà nước và pháp luật thống nhất?

- A. Thị tộc.
- B. Dân tộc.
- C. Bộ lạc.
- D. Bộ tộc.

Câu 18. Theo quan điểm của triết học Mác – Lênin, đâu là nguyên nhân trực tiếp của sự hình thành Nhà nước?

- A. Do mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất.
- B. Do mâu thuẫn giai cấp không thể điều hòa được.
- C. Do mâu thuẫn dân tộc không thể điều hòa được.
- D. Do mâu thuẫn quan hệ sản xuất không thể điều hòa được.

Câu 19. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử, đâu **không phải** là yếu tố của tồn tại xã hội?

- A. Phương thức sản xuất vật chất.
- B. Điều kiện tự nhiên.
- C. Điều kiện tinh thần của xã hội.
- D. Điều kiện dân số.

Câu 20. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử, trình độ cao của ý thức xã hội gọi là gì?

- A. Hệ tư tưởng.
- B. Ý thức kinh nghiệm.
- C. Tâm lý xã hội.
- D. Tâm lý cá nhân.

Câu 21. Điền cụm từ còn thiếu vào ô trống theo quan điểm của triết học Mác – Lênin: Bản chất con người không phải là Trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là tổng hòa những quan hệ xã hội

- A. cái trừu tượng cố hữu của tập thể con người.
- B. cái trừu tượng cố hữu của những cá nhân riêng biệt.
- C. cái trừu tượng cố hữu của xã hội.
- D. cái cụ thể của những cá nhân riêng biệt.

Câu 22. Hình thức tư duy lý luận đầu tiên trong lịch sử tư tưởng nhân loại là gì?

- A. Tư duy huyền thoại.
- B. Tư duy tôn giáo.
- C. Tư duy thần thoại.
- D. Tư duy đạo đức.

Câu 23. Cơ sở nào để phân chia các trào lưu triết học thành chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm?

- A. Tùy theo ý muốn chủ quan của mỗi triết gia.
- B. Cách giải quyết vai trò thế giới quan của triết học.
- C. Cách giải quyết mặt thứ hai trong vấn đề cơ bản của triết học.
- D. Cách giải quyết mặt thứ nhất trong vấn đề cơ bản của triết học.

Câu 24. Sự kiện lịch sử nào lần đầu tiên chứng minh tính hiện thực của chủ nghĩa Mác - Lênin?

- A. Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.
- B. Công xã Pari năm 1871.
- C. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.
- D. Chiến tranh thế giới lần thứ hai (1939 - 1945).

Câu 25. V.I.Lênin đã đưa ra định nghĩa vật chất trong tác phẩm nào?

- A. Biện chứng của tự nhiên.
- B. Bộ Tư bản
- C. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán.
- D. Sáng kiến vĩ đại.

Câu 26. Trường phái triết học nào sau đây đã cho rằng *bản chất thế giới là ý thức*?

- A. Chủ nghĩa duy vật cổ đại.
- B. Chủ nghĩa duy vật siêu hình.
- C. Chủ nghĩa duy tâm.
- D. Chủ nghĩa duy vật biện chứng.

Câu 27. Ý nghĩa phương pháp luận của quan điểm phát triển theo quan điểm duy vật biện chứng?

- A. Chỉ nắm bắt những cái hiện đang tồn tại ở sự vật, hiện tượng.
- B. Chỉ nắm bắt cái đã tồn tại của sự vật, hiện tượng.
- C. Chỉ nắm bắt được tương lai của sự vật, hiện tượng.
- D. Nắm bắt được quá khứ, hiện tại, tương lai của sự vật, hiện tượng.

Câu 28. Theo nguyên lý về mối liên hệ phổ biến, trong thế giới hiện thực, các sự vật, hiện tượng tồn tại như thế nào?

- A. Các sự vật, hiện tượng tồn tại một cách riêng rẽ, độc lập, không phụ thuộc vào nhau.
- B. Mỗi sự vật, hiện tượng đều do con người tạo ra nên mới có mối liên hệ.
- C. Các sự vật, hiện tượng luôn luôn vận động mà không có sự ràng buộc nào với nhau.
- D. Các sự vật, hiện tượng luôn luôn tồn tại trong mối liên hệ và tác động lẫn nhau.

Câu 29. Tính chất của phép biện chứng thời cổ đại là

- A. tự giác.
- B. tự phát.
- C. duy tâm.
- D. duy vật tầm thường.

Câu 30. Bước nhảy tạo sự biến đổi về chất xảy ra trong xã hội thường được gọi là gì?

- A. Cải cách xã hội.
- B. Tiến hoá xã hội.
- C. Cách mạng xã hội.
- D. Cải cách xã hội và tiến hóa xã hội.

Câu 31. Quy luật nào trong các quy luật của phép biện chứng duy vật cho biết nguồn gốc của sự vận động, phát triển?

- A. Quy luật tư duy.
- B. Quy luật lượng chất.
- C. Quy luật phủ định của phủ định.
- D. Quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập.

Câu 32. Theo quan niệm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, mâu thuẫn tồn tại suốt trong quá trình vận động và phát triển của sự vật hiện tượng là

- A. mâu thuẫn không đối kháng.
- B. mâu thuẫn không cơ bản.
- C. mâu thuẫn cơ bản.
- D. mâu thuẫn thứ yếu.

Câu 33. Quan điểm kế thừa trong chủ nghĩa duy vật biện chứng được hiểu thế nào?

- A. Xóa bỏ toàn bộ cái cũ.
- B. Kế thừa toàn bộ cái cũ.
- C. Kế thừa những yếu tố thích hợp và loại bỏ yếu tố không thích hợp.
- D. Kế thừa những yếu tố tiêu cực.

Câu 34. Theo quan điểm của triết học Mác – Lênin, sự phản ánh trừu tượng, khái quát những đặc điểm chung, bản chất của các sự vật được gọi là giai đoạn nhận thức nào?

- A. Nhận thức cảm tính.
- B. Nhận thức lý tính.
- C. Nhận thức kinh nghiệm.
- D. Nhận thức trực quan.

Câu 35. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng khẳng định nào dưới đây là **sai**?

- A. Chân lý có tính khách quan.
- B. Chân lý có tính tương đối.
- C. Chân lý có tính trừu tượng.
- D. Chân lý có tính cụ thể.

Câu 36. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử, trong ba mặt của quan hệ sản xuất, mặt nào giữ vai trò quyết định nhất?

- A. Quan hệ sở hữu về tư liệu sản xuất.
- B. Quan hệ tổ chức, quản lý quá trình sản xuất.
- C. Quan hệ phân phối sản phẩm.
- D. Quan hệ sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất.

Câu 37. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử, nền tảng vật chất của hình thái kinh tế xã hội là

- A. điều kiện sản xuất.
- B. quan hệ sản xuất.
- C. lực lượng sản xuất.
- D. ý thức sản xuất.

Câu 38. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử, mối quan hệ giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất là mối quan hệ

- A. luôn luôn thống nhất với nhau.
- B. luôn luôn đối lập loại trừ nhau.
- C. thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập.
- D. có lúc hoàn toàn đối lập nhau, có khi hoàn toàn thống nhất với nhau.

Câu 39. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử, trong hai mặt của phương thức sản xuất đâu là *hình thức* của quá trình sản xuất?

- A. Lực lượng sản xuất.
- B. Quan hệ sản xuất.
- C. Thường là lực lượng sản xuất.
- D. Thường là quan hệ sản xuất.

Câu 40. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử, trong kiến trúc thượng tầng của xã hội có giai cấp, yếu tố cơ bản nhất, có tác động trực tiếp và mạnh mẽ nhất tới cơ sở hạ tầng của xã hội là yếu tố nào?

- A. Tổ chức chính kinh tế.
- B. Tổ chức nhà nước.
- C. Tổ chức giáo dục.
- D. Các tổ chức văn hóa - xã hội.

Câu 41. Quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng là cơ sở khoa học cho việc nhận thức một cách đúng đắn mối quan hệ giữa

- A. kinh tế và văn hoá.
- B. kinh tế và pháp quyền.
- C. kinh tế và chính trị.
- D. kinh tế và lợi ích.

Câu 42. Giai cấp đối kháng đầu tiên trong lịch sử xuất hiện trong xã hội nào?

- A. Xã hội tư bản chủ nghĩa.
- B. Xã hội phong kiến.
- C. Xã hội chiếm hữu nô lệ.
- D. Xã hội cộng sản nguyên thủy.

Câu 43. Trong mối quan hệ giữa các hình thái ý xã hội, hình thái ý thức xã hội nào có vai trò chi phối các hình thái ý thức xã hội khác?

- A. Ý thức pháp quyền. B. Ý thức tôn giáo.
C. Ý thức đạo đức. D. Ý thức chính trị.

Câu 44. Tính chất nào sau đây **không** biểu hiện tính độc lập tương đối của ý thức xã hội so với tồn tại xã hội?

- A. Tính giai cấp. B. Tính lạc hậu.
C. Tính kế thừa. D. Tính vượt trước.

Câu 45. Trong xã hội có giai cấp đối kháng và còn đấu tranh giai cấp, vấn đề quan hệ giai cấp và dân tộc được giải quyết dựa trên yếu tố nào?

- A. Lập trường của dân tộc nhất định.
B. Lập trường của giai cấp nhất định.
C. Ý muốn chủ quan của một cá nhân nhất định.
D. Lập trường của một số tầng lớp nhất định trong xã hội.

Câu 46. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử, xét đến cùng, vai trò của cách mạng xã hội là gì?

- A. Thấy được sức mạnh của giai cấp bị trị.
B. Giải phóng lực lượng sản xuất.
C. Đưa giai cấp tiến bộ lên địa vị thống trị.
D. Xóa bỏ mâu thuẫn xã hội đang tồn tại.

Câu 47. Chức năng nào sau đây **không thuộc** chức năng đối nội của Nhà nước?

- A. Bảo vệ lãnh thổ quốc gia.
B. Bảo vệ đời sống tinh thần quốc gia.
C. Phát triển kinh tế đất nước.
D. Giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

Câu 48. Yếu tố nào trong các yếu tố sau đây có vai trò quyết định quá trình con người tách ra khỏi tự nhiên?

- A. Lao động. B. Đạo đức.
C. Chính trị. D. Tình yêu.

Câu 49. Khái niệm cá nhân được xác định trong quan hệ nào sau đây?

- A. Trong quan hệ với loài.
B. Trong quan hệ với xã hội.
C. Trong quan hệ giai cấp.
D. Trong quan hệ chính trị thuần túy.

Câu 50. Trong bối cảnh đất nước đứng trước nhiều thách thức như biến đổi khí hậu, xung đột lợi ích giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường, khủng hoảng niềm tin ở một bộ

phận dân cư..., việc xây dựng một xã hội phát triển bền vững, nhân văn đòi hỏi phải có định hướng tư duy sâu sắc. Theo triết học Mác - Lênin, để giải quyết hiệu quả những vấn đề trên, triết học cần phát huy vai trò nào sau đây?

- A. Đề xuất các giải pháp chính sách cụ thể để nhà nước áp dụng.
- B. Là công cụ tuyên truyền phục vụ mục tiêu phát triển ngắn hạn.
- C. Định hướng tư duy biện chứng cho con người trong nhận thức và hành động thực tiễn.
- D. Giải thích nguyên nhân của các hiện tượng xã hội bằng các học thuyết siêu hình.

Câu 51. Để đẩy mạnh phát triển kinh tế số tại quốc gia X, Chính phủ đã đưa ra nhiều chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho thế hệ trẻ. Tuy nhiên, sau 05 năm, tỉ lệ doanh nghiệp khởi nghiệp thành công vẫn rất thấp. Một số chuyên gia cho rằng, nguyên nhân chính không nằm ở cơ chế, chính sách hay hạ tầng kỹ thuật, mà nằm ở “tâm thế phụ thuộc, ngại thay đổi và thiếu tinh thần sáng tạo” của một bộ phận thanh niên. Dưới góc nhìn triết học Mác - Lênin về mối quan hệ giữa vật chất và ý thức, nhận định nào sau đây là phù hợp nhất để giải thích và định hướng giải pháp?

- A. Tuy vật chất không giữ vai trò quyết định, nhưng ý thức có thể tác động trở lại, thúc đẩy sự phát triển nếu được định hướng đúng.
- B. Tuy vật chất giữ vai trò quyết định, nhưng ý thức có thể tác động trở lại, thúc đẩy sự phát triển nếu được định hướng đúng.
- C. Tuy ý thức giữ vai trò quyết định, nhưng vật chất có thể tác động trở lại, thúc đẩy sự phát triển nếu được định hướng đúng.
- D. Chính sách và cơ sở vật chất đầy đủ là đủ để phát triển, tư tưởng trì trệ là tất yếu và không thể thay đổi.

Câu 52. Đại hội XIII khẳng định: “Hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” (Trích Văn kiện ĐH Đảng XIII, NXB CTQG Sự thật, Tr.158). Quan điểm trên thể hiện:

- A. Ý nghĩa phương pháp luận của nguyên lý mối liên hệ phổ biến.
- B. Ý nghĩa phương pháp luận của nguyên lý phát triển.
- C. Ý nghĩa của quy luật lượng chất.
- D. Ý nghĩa của quy luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập.

Câu 53. Trong quá trình phát triển một quốc gia, giai đoạn đầu, các doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm ưu thế trong nền kinh tế, nhưng dần dần, các tập đoàn lớn, có khả năng đầu tư công nghệ và quản lý tối ưu đã bắt đầu chiếm lĩnh thị trường. Tuy nhiên, trong giai đoạn tiếp theo, một số doanh nghiệp vừa và nhỏ lại tái xuất hiện, nhưng lần này họ không chỉ sản xuất sản phẩm thông thường mà còn đưa ra các mô hình kinh doanh sáng tạo, nhắm đến các phân khúc thị trường đặc thù. Dưới góc nhìn của **quy luật phủ định của phủ định**, quá trình này thể hiện:

- A. Các mô hình doanh nghiệp nhỏ và vừa đã được phủ định bởi các tập đoàn lớn, nhưng khi xã hội phát triển, mô hình mới đã hình thành và phát triển một cách sáng tạo, trở thành bước tiến mới.

- B. Sự phát triển của nền kinh tế là một quá trình tuyến tính, trong đó các doanh nghiệp nhỏ không thể tái xuất hiện sau khi bị thay thế.
- C. Các mô hình doanh nghiệp lớn đã được phủ định bởi các tập đoàn vừa và nhỏ, nhưng khi xã hội phát triển, mô hình mới đã hình thành và phát triển một cách sáng tạo, trở thành bước tiến mới.
- D. Các mô hình doanh nghiệp nhỏ và vừa đã được phủ định bởi các tập đoàn lớn, nhưng khi xã hội phát triển, mô hình mới hình thành và phát triển một cách sáng tạo, trở thành lỗi thời lạc hậu.

Câu 54. Từ quy luật lượng - chất, trong hoạt động nhận thức và thực tiễn cần phải cần phải chú ý điều gì?

- A. Chỉ chú trọng về mặt lượng.
- B. Chỉ chú trọng về mặt chất.
- C. Chú trọng cả lượng và chất.
- D. Chú trọng về độ và điểm nút.

Câu 55. Phương án đúng nhất khi vận dụng nguyên tắc phát triển của phép biện chứng duy vật trong nghiên cứu và học tập của sinh viên?

- A. Phát hiện nguồn gốc, cách thức, khuynh hướng của sự vận động, biến đổi của xã hội con người, biết kế thừa, chọn lọc ưu điểm của bản thân trong quá trình vận động.
- B. Phát hiện nguồn gốc, cách thức, khuynh hướng của sự vận động, biến đổi của sự vật, hiện tượng, biết kế thừa, chọn lọc ưu điểm của bản thân trong quá trình vận động.
- C. Phát hiện nguồn gốc, cách thức, khuynh hướng của sự vận động, biến đổi thế giới tự nhiên, biết kế thừa, chọn lọc ưu điểm của bản thân trong quá trình vận động.
- D. Bi quan, chán nản, gặt bỏ hoàn toàn sự thất bại trong quá trình học tập, nghiên cứu.

Câu 56. Tại một số trường học, tình trạng học sinh tụ tập đánh nhau, mang hung khí đến trường, và quay clip tung lên mạng để “câu view” ngày càng gia tăng. Lực lượng Công an nhân dân phối hợp nhà trường triển khai các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Tuy nhiên, vẫn tồn tại quan điểm cho rằng đây chỉ là “vấn đề nhỏ tuổi học trò”, không nên can thiệp quá sâu của lực lượng chức năng. Dưới góc độ **quy luật mâu thuẫn** trong triết học Mác - Lênin, cách hiểu đúng đắn về vai trò của Công an nhân dân trong tình huống này là:

- A. Mâu thuẫn giữa ý thức pháp luật yếu kém và nhu cầu xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh cần được giải quyết bằng sự phối hợp giữa nhà trường và lực lượng Công an, trong đó công an đóng vai trò định hướng và phòng ngừa từ sớm.
- B. Mâu thuẫn giữa ý thức pháp luật đã được nâng cao và nhu cầu xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh cần được giải quyết bằng sự phối hợp giữa nhà trường và lực lượng Công an, trong đó công an đóng vai trò định hướng và phòng ngừa từ sớm.
- C. Mâu thuẫn giữa ý thức pháp luật yếu kém và nhu cầu xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh không được giải quyết bằng sự phối hợp giữa nhà trường và lực lượng Công an, trong đó công an đóng vai trò định hướng và phòng ngừa từ sớm.
- D. Công an phải vào cuộc vì việc xử lý học sinh vi phạm cần áp dụng hình sự để răn đe, mâu thuẫn chỉ có thể được giải quyết bằng trừng phạt mạnh.

Câu 57. Trong quá trình đổi mới giáo dục hiện nay, có một số chính sách được xây dựng rất công phu nhưng khi triển khai thực tế lại khó áp dụng hoặc không mang lại hiệu quả như mong đợi. Dưới góc nhìn triết học Mác - Lênin, hiện tượng này cho thấy cần phải phát huy vai trò nào của thực tiễn trong quá trình xây dựng và triển khai chính sách?

- A. Thực tiễn là tiêu chuẩn kiểm tra chân lý.
- B. Thực tiễn là điều kiện để xây dựng mọi chính sách.
- C. Thực tiễn quyết định bản chất của con người và xã hội.
- D. Thực tiễn là nguồn gốc duy nhất của mọi tri thức lý luận

Câu 58. Vấn đề bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam được hiểu như thế nào là đúng?

- A. Là sự phát triển rút ngắn và bỏ qua việc xác lập địa vị thống trị của quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.
- B. Là sự phát triển rút ngắn và bỏ qua việc xác lập địa vị thống trị của quan hệ sản xuất cộng sản chủ nghĩa.
- C. Là sự phát triển rút ngắn và bỏ qua việc xác lập địa vị thống trị của quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa.
- D. Là sự phát triển rút ngắn và bỏ qua việc xác lập địa vị thống trị của quan hệ sản xuất phong kiến.

Câu 59. Quốc gia nào sau đây trong lịch sử đã từng phát triển bỏ qua một vài hình thái kinh tế - xã hội?

- A. Nga và Ấn Độ.
- B. Hoa Kỳ và Việt Nam.
- C. Việt Nam và Nga.
- D. Việt Nam và Đức.

Câu 60. Một tỉnh A tiến hành chuyển đổi mô hình sản xuất nông nghiệp từ phương thức thủ công sang ứng dụng công nghệ cao như nhà kính, hệ thống tưới nhỏ giọt tự động và quản lý bằng phần mềm. Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi này gặp khó khăn vì người nông dân chưa quen với kỹ thuật mới, thiếu kiến thức và kỹ năng vận hành thiết bị hiện đại. Từ góc độ lý luận về **lực lượng sản xuất** trong triết học Mác - Lênin, để việc chuyển đổi đạt hiệu quả, cần chú trọng nhất điều nào sau đây?

- A. Nâng cao trình độ của công cụ lao động để phù hợp với yêu cầu của tư liệu sản xuất mới
- B. Nâng cao trình độ của phương tiện lao động để phù hợp với yêu cầu của tư liệu sản xuất mới
- C. Nâng cao trình độ người lao động để phù hợp với yêu cầu của tư liệu sản xuất mới.
- D. Nâng cao trình độ của đối tượng lao động để phù hợp với yêu cầu của tư liệu sản xuất mới

Câu 61. Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: Lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm kim chỉ nam cho mọi hành động của toàn Đảng, toàn dân ta. Khẳng định trên muốn nhấn mạnh đến vai trò của yếu tố nào sau đây?

- A. đời sống vật chất.
- B. kiến trúc thượng tầng.
- C. cơ sở hạ tầng.
- D. đời sống nghệ thuật.

Câu 62. Một địa phương A đã có bước phát triển kinh tế nhanh nhờ thu hút đầu tư nước ngoài và đẩy mạnh sản xuất công nghiệp. Tuy nhiên, hệ thống pháp luật, chính sách quản lý môi trường và quy hoạch đô thị của địa phương đó vẫn còn lạc hậu, chưa theo kịp yêu cầu của thực tiễn phát triển, dẫn đến tình trạng ô nhiễm, tắc nghẽn giao thông và gia tăng mâu thuẫn xã hội. Dưới góc nhìn của chủ nghĩa duy vật lịch sử, tình trạng trên phản ánh điều gì?

- A. Cơ sở hạ tầng không kịp thích ứng với sự phát triển của kiến trúc thượng tầng.
- B. Kiến trúc thượng tầng theo kịp thích ứng với sự phát triển của cơ sở hạ tầng.
- C. Kiến trúc thượng tầng không kịp thích ứng với sự phát triển của đời sống tinh thần.
- D. Kiến trúc thượng tầng không kịp thích ứng với sự phát triển của cơ sở hạ tầng.

Câu 63. Nhận định nào sau đây là đúng?

- A. Hiện nay ở Việt Nam còn giai cấp và đấu tranh giai cấp.
- B. Hiện nay ở Việt Nam không còn giai cấp và đấu tranh giai cấp.
- C. Hiện nay ở Việt Nam còn giai cấp nhưng không còn đấu tranh giai cấp.
- D. Hiện nay ở Việt Nam đấu tranh giai cấp không còn là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và cấp thiết nữa.

Câu 64. Trong quá trình giữ gìn an ninh trật tự tại vùng sâu, vùng xa, nơi sinh sống chủ yếu của đồng bào dân tộc thiểu số, lực lượng Công an nhân dân không chỉ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn mà còn phối hợp cùng chính quyền địa phương để tuyên truyền, vận động đồng bào chấp hành pháp luật, bài trừ hủ tục, xây dựng đời sống văn hóa mới. Tuy nhiên, nếu không khéo léo trong phương pháp tiếp cận, việc tuyên truyền có thể bị hiểu nhầm là áp đặt, gây phản cảm, thậm chí làm phát sinh tâm lý e dè, chống đối. Dưới góc nhìn triết học Mác - Lênin về mối quan hệ giữa **giai cấp và dân tộc**, biện pháp đúng đắn của Công an nhân dân trong tình huống này là gì?

- A. Không tôn trọng sự đa dạng văn hóa của các dân tộc, đồng thời kiên trì vận động, hướng dẫn đồng bào nâng cao nhận thức pháp luật một cách phù hợp với điều kiện, tập quán của từng vùng miền.
- B. Tôn trọng sự đa dạng văn hóa của các dân tộc, đồng thời kiên trì vận động, hướng dẫn đồng bào nâng cao nhận thức pháp luật một cách phù hợp với điều kiện, tập quán của từng vùng miền.
- C. Tôn trọng sự đa dạng văn hóa của các dân tộc, đồng thời kiên trì vận động, không hướng dẫn đồng bào nâng cao nhận thức pháp luật một cách phù hợp với điều kiện, tập quán của từng vùng miền.
- D. Tôn trọng sự đa dạng văn hóa của các dân tộc, nhưng không kiên trì vận động, hướng dẫn đồng bào nâng cao nhận thức pháp luật một cách phù hợp với điều kiện, tập quán của từng vùng miền.

Câu 65. Trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, lực lượng Công an nhân dân có vai trò quan trọng trong bảo vệ pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, cũng như giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Tuy nhiên, ở một số ít cán bộ thoái hóa biến chất vẫn còn tình trạng lạm quyền, thiếu tinh thần phục vụ nhân dân vẫn còn tồn tại, gây ảnh hưởng đến hình ảnh của lực lượng trong lòng dân. Dưới góc nhìn triết

học Mác - Lênin về **bản chất giai cấp và tính nhân dân của nhà nước cách mạng**, việc làm nào dưới đây thể hiện đúng phương hướng đổi mới hoạt động của lực lượng Công an nhân dân hiện nay?

- A. Tăng cường quyền lực cho Công an cơ sở để xử lý triệt để các vụ việc tại địa phương.
- B. Kiên quyết trấn áp mọi hành vi vi phạm, kể cả khi chưa rõ nguyên nhân mâu thuẫn.
- C. Xây dựng hình ảnh người chiến sĩ Công an "vì nhân dân phục vụ", gần dân, trọng dân, hiểu dân và học dân.
- D. Áp dụng công nghệ giám sát hiện đại để kiểm soát hoạt động xã hội một cách triệt để hơn.

Câu 66. Trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay, vai trò của hình thái ý thức xã hội nào là quan trọng nhất?

- A. Ý thức pháp quyền.
- B. Ý thức đạo đức.
- C. Ý thức chính trị.
- D. Ý thức văn học nghệ thuật.

Câu 67. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: *Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng*, đồng thời nhấn mạnh vai trò của một Nhà nước do dân, vì dân và vì sự nghiệp giải phóng dân tộc. Trong bối cảnh hiện nay, khi đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới, có những biểu hiện của bệnh quan liêu, xa dân, làm giảm lòng tin của nhân dân vào một bộ phận cán bộ. Dưới góc nhìn của triết học Mác - Lênin về **mối quan hệ giữa nhà nước và cách mạng**, để giữ vững vai trò lãnh đạo của Nhà nước cách mạng, điều cốt lõi là:

- A. Nhà nước cần duy trì nghiêm kỷ cương và siết chặt quản lý từ trên xuống.
- B. Tăng cường đầu tư cho bộ máy hành chính nhà nước để thúc đẩy hiệu quả quản trị.
- C. Đảm bảo sự kiểm tra, giám sát của nhân dân và thực hiện dân chủ thực chất trong hoạt động của nhà nước.
- D. Ưu tiên phát triển kinh tế, từ đó nâng cao lòng tin của nhân dân với nhà nước.

Câu 68. Trong bối cảnh mạng xã hội ngày càng phát triển, nhiều trào lưu sống “ảo”, sính ngoại, chạy theo vật chất đang ảnh hưởng mạnh mẽ đến lối sống của một bộ phận giới trẻ. Để định hướng lối sống lành mạnh, phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc cho thế hệ trẻ, dưới góc nhìn của triết học Mác - Lênin về **ý thức xã hội**, chúng ta cần phải làm gì?

- A. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, tăng cường giáo dục, định hướng giá trị đúng đắn, phát huy vai trò của các hình thái ý thức xã hội.
- B. Nâng cao đời sống chính trị, tăng cường giáo dục, định hướng giá trị đúng đắn, phát huy vai trò của các hình thái ý thức xã hội.
- C. Nâng cao đời sống văn hóa nghệ thuật, tăng cường giáo dục, định hướng giá trị đúng đắn, phát huy vai trò của các hình thái ý thức xã hội.
- D. Tập trung vào tuyên truyền lý tưởng cách mạng, không cần thay đổi điều kiện sống.

Câu 69. Trong bối cảnh chuyển đổi số và cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay, vì sao cần chú trọng hơn đến đào tạo nhân lực, phát triển kỹ năng sáng tạo, kỹ năng mềm, tư duy phản biện, tinh thần hợp tác, ... của con người?

- A. Vì con người là sản phẩm của điều kiện vật chất.
- B. Vì con người chỉ có thể phát triển nếu máy móc và công nghệ phát triển.

C. Vì con người vừa là sản phẩm vừa là chủ thể của lịch sử.

D. Vì con người phụ thuộc hoàn toàn vào môi trường xã hội và tự nhiên.

Câu 70. Trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030, Việt Nam xác định: “*phát triển con người toàn diện, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*”. Dưới góc nhìn của triết học Mác - Lênin, phát triển con người toàn diện trong điều kiện hiện nay cần được hiểu như thế nào?

A. Tập trung nâng cao trình độ học vấn và phát triển thể chất cho người lao động.

B. Đảm bảo con người được phát triển về thể chất, tinh thần, đạo đức, trí tuệ trong môi trường xã hội thuận lợi.

C. Tập trung nâng cao trình độ học vấn và phát triển tinh thần cho người lao động.

D. Mở rộng hệ thống giáo dục và y tế ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

----- HẾT -----